UBND TỈNH TÂY NINH **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 186 /BC-SNN	*Tây Ninh, ngày 9 tháng 6 năm 2021*

BÁO CÁO
Đánh giá tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm 2021 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 của ngành Nông nghiệp và PTNT

Thực hiện Công văn số 1737/UBND-TH ngày 03/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2021 và xây dựng kế hoạch 6 tháng cuối năm 2021.

Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo đánh giá tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm 2021 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 của ngành Nông nghiệp và PTNT, như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Trong 06 tháng đầu năm 2021, sản xuất nông nghiệp của tỉnh gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh, đặc biệt dịch Covid-19 ảnh hưởng đến tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Lãnh đạo Sở đã chủ động triển khai quyết liệt, nghiêm túc các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tỉnh ủy và UBND tỉnh; đồng thời chủ động chỉ đạo các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp với sở, ngành, địa phương triển khai các giải pháp hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, giúp nông dân duy trì và ổn định sản xuất, tháo gỡ khó khăn về tiêu thụ sản phẩm.

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-UBND, Lãnh đạo Sở đã ban hành Quyết định số 29/QĐ-SNN ngày 19/01/2021 về những nhiệm cụ thể, giải pháp chủ yếu chỉ đạo thực hiện kế hoạch năm 2021 của ngành Nông nghiệp và PTNT, Sở đã phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp các nội dung trọng tâm năm 2021 của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở để đảm bảo triển khai thực hiện đồng bộ, xuyên suốt và đạt hiệu quả.

Năm 2021, Ngành được giao tham mưu UBND tỉnh 09 nội dung trong chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2021 *(theo Quyết định số 558/QĐ-UBND, ngày 15/3/2021)*, đồng thời UBND tỉnh đã đồng ý cho Sở bổ sung 01[1] nội dung mới *(tại Công văn số 1580/UBND-KT ngày 25/5/2021)*.

Trong 06 tháng đầu năm 2021, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030 (Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 18/01/2021); đang chỉnh sửa, hoàn chỉnh 7 nội dung[2]

---

[1] Quyết định điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 07/02/2020 của UBND tỉnh quy định giá bồi thường đối với cây trồng và vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

[2] 7 nội dung: Phương án quản lý rừng bền vững của các Ban quản lý giai đoạn 2021-2030; Đề án phát triển vùng nuôi trồng chuyên canh thuỷ sản gắn với hệ thống kênh thuộc công trình thuỷ lợi Dầu Tiếng; Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Đề án xây dựng vùng nông nghiệp công nghệ cao huyện Tân Châu; Nghị quyết quy định vùng nuôi chim yến và quy định khu vực không được phép nuôi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ đầu tư áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 – 2025; Chương trình phát triển chuỗi giá trị chăn nuôi heo, bò sữa, bò thịt.

được giao tham mưu UBND tỉnh. Riêng Nghị quyết, Quyết định quy định mức hỗ trợ phát triển công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: đang hoàn chỉnh tổ chức lấy ý kiến Sở Tư pháp và cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định.

Về thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Ban giám đốc Sở đã giao cho các phòng, đơn vị thực hiện 103 nhiệm vụ; số nhiệm vụ đã hoàn thành: 103, trong đó: 76 đúng hạn, 27 quá hạn; số nhiệm vụ chưa hoàn thành: 0.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

1. Nông nghiệp

1.1. Trồng trọt - Bảo vệ Thực vật

a) Trồng trọt

Ước tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh đạt 157.250 ha, bằng 61,6% so kế hoạch (KH) và bằng 92,7% so cùng kỳ (CK). Cụ thể như sau:

- Cây lúa: 89.529 ha, bằng 64,9% so KH và bằng 96,2% so CK;
- Cây bắp: 4.171 ha, bằng 83,4% so KH và bằng 98,4% so CK;
- Rau các loại: 13.202 ha, bằng 59,7% so KH và bằng 86,4% so CK;
- Đậu các loại: 3.411 ha, bằng 66,2% so KH và bằng 86,3% so CK;
- Đậu phộng: 2.431 ha, bằng 44,2% so KH và bằng 81,2% so CK;
- Mì: 39.331 ha, bằng 63,4% so KH và bằng 88,2% so CK;
- Mía *(trồng mới):* 818 ha, bằng 11,7% so KH và bằng 78,1% so CK.

Chi tiết biểu 1 kèm theo.

Ước tổng diện tích sản xuất cây ăn quả 6 tháng đầu năm 2021 đạt 23.350 ha đạt 9,5% so KH năm; ước tổng diện tích sản xuất cây công nghiệp 6 tháng đầu năm 2021 đạt 104.765 ha, tăng 6,1% so KH năm. Trong đó cao su khoảng 100.115 ha, tăng 7,6% so KH năm *(giảm 404 ha so với năm 2020).*

Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng tiếp tục được thực hiện, diện tích đã chuyển đổi là 67,9 ha *(đạt 4,6% so với CK)*, chủ yếu từ các cây trồng kém hiệu quả (mía 60 ha; mì 7,9 ha) sang các loại cây có giá trị cao hơn (chuối, mít, chanh, …). Ngoài ra, đã triển khai kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện theo chủ trương của UBND về triển khai phần mềm truy xuất nguồn gốc (KIPUS) trên cây ăn quả tại Công văn số 1053/UBND-KTTC ngày 23/05/2019 của UBND tỉnh về việc cho ý kiến về chủ trương hoạt động phần mềm truy xuất nguồn gốc cây trồng (KIPUS), hỗ trợ cho các tổ chức và cá nhân sản xuất cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Đã triển khai thực hiện phần mềm truy xuất nguồn gốc điện tử KIPUS cho 22/50 tổ chức, cá nhân tại các huyện: Châu Thành, Dương Minh Châu, Tân Biên, Bến Cầu và thị xã Trảng Bàng với tổng diện tích 220,7 ha trên các loại cây bưởi, chuối, mãng cầu, sầu riêng, xoài, nhãn, táo, ... Tổ chức tập huấn hướng dẫn *(lần 2)* cho các tổ chức, cá nhân cách nhận dữ liệu vào phần mềm truy xuất nguồn gốc cây trồng.

Tiếp tục duy trì hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân đã thực hiện từ năm 2019 và năm 2020 tổng số là 145 hộ/1.231,9 ha, đã có 08 cơ sở được cấp mã QR và tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm với diện tích là 114,23 ha trên các loại cây trồng bưởi da xanh, mãng cầu, dưa lưới, xoài tứ quý với số lượng 44.000 tem.

**** Công tác khác:***

Ban hành Kế hoạch số 846/KH-SNN ngày 19/3/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thực hiện phát triển nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2021–2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Đã trình UBND tỉnh: Kế hoạch số 657/KH-SNN ngày 05/3/2021 "Hỗ trợ chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt VietGAP cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2021 *(tại Tờ trình số 658/TTr-SNN ngày 05/3/2021);* Kế hoạch số 964/KH-SNN ngày 29/3/2021 "Thực hiện mô hình trồng rau áp dụng công nghệ cao (nhà màng, bón phân và tưới nước tự động) trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2021 (*tại Tờ trình số 965/TTr-SNN ngày 29/3/2021).* UBND tỉnh đã có văn bản phúc đáp tạm thời chưa xem xét phê duyệt 02 kế hoạch (*tại Công văn số 1817/VP-KT ngày 22/3/2021 và số 2197/VP-KT ngày 08/4/2021 của Văn phòng UBND tỉnh*). Do đó 02 kế hoạch này chưa triển khai thực hiện.

Đã tổ chức Hội thảo "Giải pháp sử dụng phân bón cân đối hiệu quả trên cây sầu riêng" giúp người dân nắm rõ quy trình trồng và chăm sóc cây sầu riêng tại địa phương; tổ chức đưa 30 cán bộ và nông dân, trang trại, hợp tác xã đi học tập kinh nghiệm mô hình xoài tại tỉnh Đồng Tháp; hội thi trái cây và mô hình cá trê vàng tại tỉnh Hậu Giang từ ngày 15/4-16/4/2021.

b) Công tác bảo vệ thực vật

Nhìn chung trong 6 tháng đầu năm, mặc dù diện tích nhiễm sâu bệnh hại cây trồng phát sinh tăng tăng 1,1% (+537 ha) so với CK, chủ yếu ở mức nhiễm nhẹ; riêng bệnh khảm lá phát sinh gây hại 34.745,6 ha khoai mì, giảm 4.848,3 ha (giảm 12,2%) so với CK.

Thường xuyên theo dõi tình hình rầy nâu di trú vào bẫy đèn làm cơ sở xác định lịch gieo sạ lúa vụ Đông xuân 2020 – 2021 và Hè thu 2021.

Tổ chức lấy 03 mẫu chuối có biểu hiện triệu chứng héo vàng lá (02 mẫu chuối già Nam mỹ, 01 mẫu chuối sứ) trên địa bàn huyện Tân Châu gửi Viện Cây ăn quả miền Nam giám định tác nhân gây hại; kết quả: sau khi kiểm tra bằng phương pháp PCR cho thấy 02/3 mẫu do tác nhân gây bệnh là nấm *Fusarium oxysporum*; đồng thời, đã tổ chức 01 lớp tập huấn hướng dẫn nhận diện bệnh héo vàng lá chuối, tác nhân và các biện pháp phòng trừ đối với các hộ dân trồng giống chuối già Nam Mỹ; hiện đang tiếp tục theo dõi sát diễn biến của bệnh trên địa bàn huyện Tân Châu và điều tra các vùng trồng chuối trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức lấy 01 mẫu bệnh thối đít trái sầu riêng tại xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu gửi Viện Cây ăn quả miền Nam giám định tác nhân gây hại; kết quả: không phát hiện có vi sinh vật gây bệnh, đề nghị bổ sung dinh dưỡng trung vi lượng (Can xi, Molypden).

Đã hoàn thành công tác khảo sát 100 hộ nông dân về tình hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) trên cây mãng cầu tại 02 huyện: Tân Châu, Dương Minh Châu và thành phố Tây Ninh; hiện đang tổng hợp báo cáo.

1.2. Chăn nuôi – Thú y

a) Chăn nuôi

Tình hình chăn nuôi tương đối ổn định, số lượng gia súc, gia cầm 06 tháng đầu năm 2021: trâu: 10.500 con (đạt 85% so với CK), bằng 95,5% so với KH; bò: 101.000 con (tăng 4,2% so với CK), bằng 95,1% so với KH; heo: 198.074 con (tăng 7,2% so với CK), bằng 93,8% so với KH; gia cầm: 7.300.000 con (tăng 3,5% so với CK), bằng 96,9% so với KH.

Trên địa bàn tỉnh có 650 trang trại gia súc với tổng đàn 168.501 con, gồm: 146 trang trại heo với 147.924 con; 46 trang trại trâu với 892 con; 458 trang trại bò với 19.685 con; 108 trang trại gia cầm với 5.399.188 con *(65 trang trại gà với 5.189.088 con và 43 trang trại vịt với 210.100 con)*. Tỷ lệ chăn nuôi trang trại: heo 75%, trâu bò 18%, gia cầm 74%.

Trình UBND tỉnh Kế hoạch mua sắm 6.000 liều tinh bò và 6.000 bộ vật tư gieo tinh hỗ trợ công tác gieo tinh nhân tạo; xây dựng Kế hoạch quản lý heo, bò đực giống… theo hướng chăn nuôi theo quy trình VietGAHP, an toàn dịch bệnh.

Tiếp nhận 22 hồ sơ dự án đầu tư phát triển chăn nuôi *(14 dự án chăn nuôi heo, 07 dự án chăn nuôi gà và 01 dự án rừng)*; trong đó đã phối hợp tham mưu, thẩm định cho ý kiến 21 hồ sơ, hiện đang giải quyết 01 hồ sơ.

b) Công tác thú y

Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản. Tuy nhiên, hiện nay mầm bệnh vẫn còn tồn tại ngoài môi trường, đặc biệt là bệnh LMLM, cúm gia cầm và bệnh dịch tả heo Châu phi… Ngành đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh không để dịch bệnh phát sinh trên địa bàn.

Tổ chức tiêm phòng gia súc, gia cầm đợt 1/2021, tính đến ngày 31/5/2021 đã tiêm phòng: 24.250 liều vắc xin lở mồm long móng (đạt 48,5% KH), 7.972 liều vắc xin THT trâu, bò (đạt 22,78% KH), 2.225 liều vắc xin dịch tả heo (đạt 75,68% KH), 3.911 liều vắc xin dại chó (đạt 78,30% KH); đồng thời mạng lưới thú y cơ sở đã tiêm phòng được 156.572 liều vắc xin các loại, điều trị cho 25.022 con gia súc bệnh và tiêm sắt, thuốc bổ, thiến mổ, đỡ đẻ cho 7.300 con gia súc.

Kết quả công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất tỉnh: trâu bò 2.513 con (giảm 9% so với CK); heo 101.419 con (tăng 53% so với CK); gia cầm 2.774.382 con (tăng 22% so với CK); thịt trâu, bò 2.253 tấn (giảm 0,3% so với CK); thịt gà 1.542 tấn (tăng 46% so với CK). Kết quả kiểm soát giết mổ: trâu bò 17.940 con (giảm 12% so với CK); heo 140.381 con (tăng 5% so với CK); gia cầm 2.774.382 con (tăng 9% so với CK).

Đã tổ chức tiêu độc sát trùng đợt 01/2021 với tổng số lượng thuốc đã phát cho các hộ chăn nuôi là 2.500 lít, hiện đang triển khai đợt 2. Ngoài ra, giám sát thực hiện tiêu độc sát trùng phòng chống dịch bệnh tại các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm 6.555.300 m^2, cơ sở giết mổ 416.808 m^2, lò ấp 12.310 m^3, phương tiện vận chuyển 6.380 xe ô tô và 347 xe khác.

Thực hiện 02 chuyến bắt chó thả rông tại các huyện Châu Thành và thành phố Tây Ninh, bắt được 17 con (đạt 10% KH).

**** Công tác khác***

Tổ chức 01 lớp tập huấn về công tác phòng chống dịch bệnh lở mồm long móng; 54 cuộc tuyên truyền về công tác phòng bệnh cúm gia cầm, dịch tả heo Châu Phi, heo tai xanh, thủy sản, LMLM gia súc, dại chó đợt 1 năm 2021.

Thực hiện giám sát vi rút gây bệnh dại, kết quả 01 mẫu phát hiện vi rút gây bệnh dại; lấy 10 mẫu giám sát sự lưu hành vi rút heo tai xanh, kết quả không phát hiện vi rút heo tai xanh trong các mẫu xét nghiệm; lấy 20 mẫu cá tra giám sát vi khuẩn gây bệnh gan thận mũ, kết quả không phát hiện vi khuẩn gây bệnh gan thận mũ trên cá tra; 08 mẫu cá

rô phi giám sát vi rút TiLV, kết quả 01/08 mẫu phát hiện vi rút TiLV, hiện các hộ nuôi xử lý ao nuôi theo quy định.

2. Thủy sản

Diện tích nuôi trồng thủy sản đầu tháng 6/2021 ước đạt 280,56 ha (40,66% so với KH), tăng 3,72% so với CK; tổng sản lượng nuôi trồng đạt 3.776,5 tấn (28,97% so với KH), bằng 98,92% so với CK; sản lượng thủy sản khai thác đạt 1.319,1 tấn (48% so với KH), bằng 99,03% so với CK.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có trên 579 ha nuôi trồng thủy sản, nuôi tập trung chủ yếu tại các huyện Dương Minh Châu, Châu Thành và thị xã Trảng Bàng.

Phối hợp với Công ty TNHH Công nghệ Thực phẩm Miền Đông xây dựng vùng nuôi nguyên liệu cá tra phục vụ xuất khẩu theo hướng thâm canh, an toàn sinh học, bảo vệ môi trường sinh thái.

3. Lâm nghiệp

Các đơn vị chủ rừng đang khẩn trương rà soát lại quỹ đất chuẩn bị trồng rừng đảm bảo đúng theo kế hoạch năm 2021, tiếp tục thực hiện chăm sóc và bảo vệ rừng trồng, đảm bảo rừng trồng sinh trưởng và phát triển tốt.

Công tác bảo vệ và khoanh nuôi tái sinh tự nhiên được chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, giúp hạn chế tình trạng phá rừng, khai thác gỗ và lâm sản trái phép; tính đến ngày 05/6/2021 đã xử lý 39 vụ vi phạm về Luật Lâm nghiệp *(tăng 05 vụ so với CK),* đã điều tra, xác minh xử lý hành chính 41 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp trong đó có 01 vụ chuyển cơ quan điều tra khởi tố và 40 vụ xử lý vi phạm hành chính (VPHC), tịch thu một số tang vật và thu nộp ngân sách trên 134 triệu đồng; đã nhận được 71 tin báo *(tăng 27 tin so với CK),* trong đó có 35 tin báo có hiệu quả, đã kịp thời ngăn chặn và xử lý vi phạm.

Công tác phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR) được Ngành đặc biệt quan tâm, trong 06 tháng đầu năm 2021 đã xảy ra 06 vụ cháy rừng trồng với diện tích 7,22 ha *(giảm 07 vụ cháy rừng với diện tích 7,64 ha so CK)*; 02 trường hợp cháy thực bì dưới tán rừng tự nhiên với diện tích 1,89 ha *(giảm 29 trường hợp cháy, diện tích giảm 32,627 ha so CK)* do phát hiện sớm và kịp thời nên thiệt hại tài nguyên rừng là không đáng kể. Hầu hết các trường hợp cháy, chủ yếu là do một số hộ dân sống gần rừng, trong rừng lén lút đốt, sử dụng lửa để bắt ong; một số đối tượng cố tình phá hoại làm ảnh hưởng đến tài nguyên rừng; đang triển khai thực hiện Kế hoạch số 54/KH-CCKL ngày 26/4/2021 của Chi cục Kiểm lâm về việc kiểm tra, ngăn chăn tình trạng mua bán, vận chuyển, tàng trữ lâm sản trái pháp luật.

Đã xảy ra 16 trường hợp bao lấn chiếm, sử dụng đất lâm nghiệp không đúng mục đích với diện tích trên 1,8 ha.

Đã phối hợp với các UBND các huyện: Tân Biên, Tân Châu và Châu Thành triển khai thực hiện tốt Đề án Quản lý, phát triển rừng sản xuất tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019–2025 và định hướng đến năm 2035; đến nay Ban quản lý Khu rừng Văn hóa Lịch sử Chàng Riệc đã bàn giao rừng sản xuất cho UBND huyện Tân Biên quản lý; Ban quản lý Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng đã bàn giao thực địa diện tích rừng sản xuất cho UBND huyện Tân Châu quản lý.

Phối hợp với Đài Truyền thanh của các huyện thực hiện 168 lần tuyên truyền các nội dung về công tác quản lý bảo vệ rừng.

Về chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR): đã xây dựng và triển khai thực hiện

kế hoạch thu, chi của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh năm 2021; tính ngày 31/5/2021, đã thu tiền DVMTR trên 1.371 triệu đồng, đạt 25,26% so với KH.

4. Hoạt động khuyến nông

Phối hợp Viện Di truyền Nông nghiệp nghiên cứu khảo sát giống mì kháng bệnh, kết quả đánh giá sơ bộ bước đầu cho thấy 02 giống khoai mì (HN3 và HN5) đều kháng bệnh khảm lá; Viện Di truyền Nông nghiệp đã hoàn chỉnh hồ sơ tự công bố giống (HN3, HN5) trình Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét quyết định; ngày 29/4/2021 Cục Trồng trọt có Thông báo số 405/TB-TT-CLT về việc tiếp nhận hồ sơ tự công bố lưu hành giống cây trồng đối với giống HN5, phạm vi lưu hành giống vụ Đông xuân vùng Đông Nam Bộ. Tiếp tục trồng thuần 02 giống khoai mì trên với diện tích 07 ha trong vụ Hè Thu 2021 tại 03 huyện: Tân Châu (04 ha), Dương Minh Châu (02 ha) và Tân Biên (01 ha).

Phối hợp Trung tâm Nông nghiệp thực nghiệm Hưng Lộc và Trung tâm Nông nghiệp Nhiệt đới Quốc tế (CIAT) khảo nghiệm, đánh giá 48 giống mì tại xã Tân Hà; hiện cây mì được 05 tháng tuổi, đánh giá sơ bộ cho thấy có khoảng 10 giống khoai mì chưa biểu hiện bệnh khảm lá.

Phối hợp Trung tâm Khuyến nông Quốc gia thực hiện mô hình sản xuất sắn thương phẩm sạch bệnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tại huyện Tân Châu, Tân Biên với diện tích 57 ha.

Phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu Thực nghiệm nông nghiệp Hưng Lộc thực hiện mô hình sản xuất giống sạch bệnh, thâm canh, quản lý tổng hợp phòng trừ bệnh khảm lá sắn do virus gây hại tại vùng trồng trọng điểm tại huyện Tân Châu với diện tích 20 ha.

Đề tài *"Xây dựng giải pháp phòng trừ tổng hợp bệnh khảm lá khoai mì tại Tây Ninh"*: đã tổ chức 04 cuộc hội thảo, hoàn chỉnh đề tài theo góp ý của Hội đồng Khoa học cấp cơ sở gửi Sở Khoa học và Công nghệ xem xét lập Hội đồng nghiệm thu.

Các mô hình khuyến nông đã tổ chức chọn điểm, chọn hộ và hỗ trợ giống cho các mô hình trồng rau, bắp, cây ăn trái.

Phối hợp với Viện Nghiên cứu Dầu và Cây có dầu gặp gỡ, trao đổi với nông dân nhằm xây dựng chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ cây đậu phộng.

Thực hiện ký kết quy chế phối hợp giữa Trung tâm Khuyến nông với Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Liên Minh Hợp tác xã; phối hợp với Doanh nghiệp Công ty TNHH KNT, Tập đoàn Lộc Trời, Công ty TNHH Thiên Phú để thỏa thuận ký kết hợp đồng bao tiêu lúa OM 2517, ST24, OM18 với diện tích 450 ha.

5. Thủy lợi - Nước sạch và VSMTNT - Phòng, chống thiên tai (PCTT) và Tìm kiếm cứu nạn (TKCN)

a) Thủy lợi

Trình UBND tỉnh: chỉ đạo tăng cường công tác quản lý đê điều và chuẩn bị sẵn sàng hộ đê, chống lũ, bão trên địa bàn tỉnh năm 2021; điều chỉnh quy hoạch cục bộ Quy hoạch Thủy lợi tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2035.

Thường xuyên giám sát việc duy tu bảo dưỡng, điều tiết nước tưới hợp lý, tiết kiệm trên toàn hệ thống thủy lợi đảm bảo cho sản xuất. Trong 06 tháng đầu năm 2021, công tác tưới tiêu phục vụ sản xuất đã hợp đồng tưới vụ Đông Xuân 2020-2021 được 46.850,31 ha/46.140 hộ; ước kinh phí hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi được nghiệm thu, thanh lý hợp đồng 20.196 triệu đồng.

Xử lý vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đã thực hiện xử lý 234/767

trường hợp vi phạm trồng cây lâu năm, xây hàng rào, xây nhà tạm, công trình phụ, trụ điện ra khỏi phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đạt 30,5% so với Kế hoạch số 509/KH-SNN ngày 05/3/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

b) Nước sạch và VSMTNT

Phối hợp cơ quan liên quan theo dõi tiến độ, tổ chức triển khai thực hiện dự án Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn giai đoạn 2021-2025, vốn vay WB.

Thường xuyên duy tu bảo dưỡng các hệ thống cấp nước tập trung, nâng số hộ dân sử dụng nước tăng thêm khoảng 450 hộ, lũy kế đến nay là 19.893 hộ, khối lượng nước tiêu thụ của các hộ đạt 1.216.590 m^3, doanh thu đạt hơn 6.877 triệu đồng, nợ tiền nước là 128 triệu đồng *(chiếm 1,86%)*.

Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh ước thực hiện 6 tháng đạt 99,07%; tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt ước thực hiện 6 tháng đạt 63%.

Nâng cao chất lượng, an toàn đối với các công trình cấp nước, Sở đã tổ chức 02 đợt kiểm tra theo kế hoạch công tác vận hành, vệ sinh các công trình cấp nước tập trung và 49 đợt kiểm tra đột xuất tại các công trình cấp nước trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tiến hành lấy 128 mẫu giám sát chất lượng nước các công trình cấp nước tập trung với các chỉ tiêu và tần suất *(theo quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BTC ngày 04/5/2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần.)*

Đã triển khai dự án nâng cấp hệ thống điện 03 pha tại 05 công trình cấp nước tập trung có số hộ sử dụng nước lớn nhằm tăng công suất hoạt động, hạn chế hư hỏng máy móc, trang thiết bị gây gián đoạn quá trình cấp nước, đảm bảo chất lượng nguồn nước đầu ra.

Đang tổng hợp, đánh giá Bộ Chỉ số theo dõi – đánh giá Nước sạch và VSMT nông thôn năm 2020 *(theo hướng dẫn tại Quyết định số 4826/QĐ-BNN-TCTL ngày 07/12/2018).*

Triển khai thực hiện ký kết thỏa thuận dịch vụ cấp nước đối với 08 huyện, thành phố, thị xã có công trình cấp nước tập trung *(trừ huyện Gò Dầu không có công trình cấp nước*); hiện có 29/39 xã đã ký kết quy chế phối hợp công trình cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh *(10/39 xã chưa có văn bản phản hồi).*

c) Phòng, chống thiên tai (PCTT) và Tìm kiếm cứu nạn (TKCN)

Trình UBND tỉnh: kiện toàn, phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) tỉnh; Kế hoạch công tác PCTT và TKCN năm 2021; kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia PCTT đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; kế hoạch PCTT giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; phối hợp Văn phòng UBND tỉnh tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021.

Trong 06 tháng đầu năm 2021, trên địa bàn tỉnh xảy ra 69 vụ thiên tai *(mưa lớn, lốc, sét)* làm 02 người chết, 07 người bị thương, 446 căn nhà, 03 trường học và 936 ha cây trồng bị ảnh hưởng với tổng giá trị thiệt hại 29.907 triệu đồng *(tăng 58 vụ thiên tai và 29.660 triệu đồng so với CK);* thu quỹ PCTT đến ngày 31/5/2021: 3.838 triệu đồng, chi quỹ PCTT 162 triệu đồng; tồn quỹ PCTT tỉnh Tây Ninh chưa sử dụng 23.616 triệu đồng.

Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Dầu Tiếng- Phước Hoà đã thực hiện xả

tràn hồ chứa nước Dầu Tiếng đẩy mặn cho nhà máy nước Tân Hiệp: 06 đợt, với lưu lượng: 35-100m^3/s, thời gian xả 323 giờ, tổng lượng xả: 53,82 triệu m^3, khu vực hạ du hồ Dầu Tiếng không bị thiệt hại do xả tràn hồ chứa nước Dầu Tiếng gây ra.

6. Tình hình sử dụng vốn sự nghiệp và vốn xây dựng cơ bản (XDCB)

- *Vốn sự nghiệp:* thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị tập trung triển khai hoàn thành các nhiệm vụ và thực hiện giải ngân vốn theo đúng quy định.

- *Vốn đầu tư XDCB:* chỉ đạo các đơn vị quyết liệt triển khai thực hiện các dự án đầu tư, đẩy nhanh tiến độ giải ngân và quyết toán các dự án hoàn thành. Tổng vốn kế hoạch XDCB của ngành Nông nghiệp và PTNT năm 2021 là 118.870 triệu đồng (vốn ngân sách Trung ương 77.500 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương 41.370 triệu đồng) để đầu tư xây dựng 29 dự án *(08 dự án chuyển tiếp, 07 dự án khởi công mới, 14 dự án chuẩn bị đầu tư);* trong đó vốn đã phân khai 107.300 triệu đồng, vốn ngân sách Trung ương 77.500 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương 29.800 triệu đồng. Kết quả giải ngân từ đầu năm đến ngày 31/5/2021: 33.353 triệu đồng (ngân sách Trung ương: 26.730 triệu đồng, ngân sách địa phương: 6.623 triệu đồng), đạt 28,06%.

- *Dự án Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông*: kết quả giải ngân lũy kế 31/5/2021 là 892.330 tỷ đồng (giải ngân vốn kế hoạch năm nguồn ngân sách Trung ương năm 2021 là 26.730 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 34,50%).

- Tham mưu UBND tỉnh trình các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính đề xuất dự án Phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh tại Công văn 1697/UBND-KT ngày 01/6/2021.

Chi tiết biểu 3,4 kèm theo.

7. Thông tin tuyên truyền và xúc tiến thương mại

a) Công tác thông tin tuyên truyền

- Phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện 05 chuyên mục: cảnh báo, hướng dẫn nông dân nhận biết và phòng trừ sâu keo mùa thu gây hại trên cây bắp và một số đối tượng sâu bệnh hại phổ biến trên cây ớt; hiệu quả mô hình xen canh củ đậu trong vườn mít; vụ lúa đông xuân 2020-2021, nông dân trúng mùa được giá; phòng, chống bệnh cúm gia cầm; thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc…phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; vấn đề cần quan tâm đối với chất lượng nước, hiệu quả cấp nước sản xuất nông nghiệp của hồ chứa nước Dầu Tiếng.

- Phối hợp Ban biên tập chương trình Tiếng nói cử tri thực hiện Chương trình "Tiếng nói cử tri".

- Phối hợp với Báo Tây Ninh tuyên truyền các giải pháp chăm sóc cây trồng vụ Hè Thu 2021; thực hiện chuyên mục Bạn Nhà nông về cách phòng trừ sâu bệnh hại trên cây sầu riêng.

b) Công tác xúc tiến thương mại

Rà soát kinh phí, xây dựng kế hoạch, tiến độ thực hiện Chương trình Xúc tiến – Đầu tư – Thương mại – Du lịch năm 2021; triển khai các nội dung thực hiện Chương trình OCOP.

Phối hợp với Sở Công Thương cung cấp thông tin về tình hình sản xuất, tiêu thụ các mặt hàng nông sản, các sản phẩm có liên quan trong lĩnh vực nông nghiệp, có sản lượng lớn đến vụ thu hoạch hoặc sắp vào vụ thu hoạch cần hỗ trợ xúc tiến thương mại trong bối cảnh Covid đang diễn biến phức tạp.

Tham dự các cuộc Hội nghị: '"Hội nghị toàn quốc về thúc đẩy công tác chế biến và phát triển thị trường nông sản năm 2021" do Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức và 'Hội thảo khảo sát đánh giá nhu cầu thông tin thị trường nông sản của địa phương" do Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức.

8. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và các chương trình phát triển nông thôn khác

a) Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Trong 6 tháng đầu năm, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành: Quyết định về điều chỉnh kế hoạch thị xã Trảng Bàng hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021–2025 *(tại Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 29/3/2021)*; Quyết định về điều chỉnh kế hoạch xã đạt chuẩn NTM tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 – 2025 và bố trí kinh phí đầu tư xây dựng trường học *(tại Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 25/5/2021)*; công nhận 10 xã đạt chuẩn NTM năm 2020 và 01 xã đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2020 (*Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 11/5/2021);* Điều chỉnh hồ sơ thẩm định, xét công nhận thị xã Hòa Thành hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (*Công văn số 1532/UBND-KT ngày 21/5/2021);* trình UBND tỉnh công nhận kết quả đánh giá, xếp hạng 09 sản phẩm OCOP năm 2020.

Hiện đang lấy ý kiến các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố về dự thảo Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM tỉnh Tây Ninh năm 2021.

b) Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững

Thực hiện giải ngân kinh phí thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế của các huyện trên địa bàn tỉnh năm 2020.

9. Phát triển nông thôn

a) Kinh tế hợp tác: trên địa bàn tỉnh có 98 hợp tác xã (HTX) nông nghiệp hoạt động theo Luật HTX năm 2012 đạt 103% so với KH năm 2021 *(theo Kế hoạch số 143/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 18/01/2021)*, trong đó: số HTX ứng dụng công nghệ cao là 16/98 HTX và ngừng hoạt động 12 HTX (4 trồng trọt, 01 chăn nuôi, 07 tổng hợp). Tổng số THT nông nghiệp trên địa bàn tỉnh là 96 THT với 1.536 thành viên, trong đó đã ngưng hoạt động 03 THT.

Phối hợp với Viện Chính sách và Phát triển nông nghiệp nông thôn tổ chức 01 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, thành viên các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; báo cáo sơ kết thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở HTX nông nghiệp giai đoạn 2019-2020. Tiếp tục thực hiện theo kế hoạch 1331/KH-UBND tỉnh đến hết 31/12/2021.

b) Quy hoạch bố trí và ổn định dân cư

Triển khai thực hiện 03 dự án *(theo Kế hoạch số 971/KH-UBND ngày 12/5/2020 của UBND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025*).

Đối với Cụm dân cư ấp Phước Mỹ, xã Phước Chỉ, thị xã Trảng Bàng cơ bản đã thực hiện hoàn thành các công trình của dự án trong năm 2020; riêng năm 2021 thị xã Trảng Bàng chưa xây dựng kế hoạch bố trí di dời dân vào cụm để sinh sống.

c) Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn và phát triển ngành nghề nông thôn

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực cấp tỉnh

giai đoạn 2021-2025 (*tại Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh).*

Đang hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch trung hạn đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2021 và giai đoạn 2021-2025; phối hợp các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện xây dựng Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 thực hiện Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn.

d) Thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp

- Chính sách hỗ trợ lãi vay phát triển thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2025 *(theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 17/6/2019*): đã tiếp nhận 02 dự án, trong đó UBND tỉnh phê duyệt 01 dự án với kinh phí hỗ trợ là 825 triệu đồng (Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 24/02/2021). Ngoài ra, tổ chức nghiệm thu và chi tiền hỗ trợ cho 10/12 dự án *(đạt 83% KH).*

- Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2025 *(theo Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019)*: đang thực hiện 05 dự án[3] trên địa bàn 04 huyện: Tân Châu, Bến Cầu, Gò Dầu và Dương Minh Châu với tổng kinh phí dự kiến hỗ trợ trên 49 tỷ đồng.

- Chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020–2025 *(theo Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 12/6/2020)*: đang thực hiện 02 dự án[4] trên địa bàn huyện Dương Minh Châu và thành phố Tây Ninh với tổng kinh phí dự kiến hỗ trợ khoảng 5 tỷ đồng.

10. Chế biến nông sản

a) Chế biến mía đường: diện tích vùng nguyên liệu công ty, Nhà máy đường Thành Thành Công - Biên Hòa đã ký hợp đồng đầu tư và bao tiêu niên vụ 2020 - 2021 tính đến nay với diện tích đầu tư và chăm sóc là 12.659 ha (trong tỉnh: 4.042 ha; Campuchia: 8.617 ha).

Hiện tại, các Nhà máy đường trên địa bàn tỉnh (Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa, Nhà máy đường Ninh Điền) đã ngừng hoạt động do kết thúc vụ, kết quả sản xuất trong 6 tháng đầu năm 2021 như sau: lượng mía đưa vào sản xuất: 738.859 tấn mía, bằng 89,13% so CK; lượng đường sản suất: 70.081 tấn đường; chữ đường bình quân: 9,84; tạp chất thực tế bình quân: 4,6%; tỷ lệ xơ bình quân: 18,48%. Giá mua mía 10 CCS là 965.000đ/tấn mía sạch; bảo hiểm chữ đường là: 8,5 CCS.

**** Công tác giám sát chữ đường:*** tổng số mẫu được kiểm tra, giám sát là 220 mẫu dịch nước mía (145 mẫu dịch nước mía, 75 mẫu lưu dịch nước mía giám sát tại chỗ) và 06 mẫu xơ gửi Trung tâm 3 (TT3) kiểm nghiệm; kết quả như sau:

- Kiểm tra tại chỗ nhà máy đo chữ đường bình quân là 10,43 CCS, xơ bình quân là 18,55%; kiểm tra đối chứng tại TT3: chữ đường bình quân là 7.56 CCS, xơ bình quân là 20,05%; kết quả đạt.

- Kiểm tra 145 mẫu dịch mía ép và 06 mẫu xơ mía của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hoà, đối chứng tại TT3, kết quả: 145 mẫu đo tại TT3 có kết quả thấp

[3] 5 dự án: chăn nuôi bò của công ty TNHH MTV Thanh niên Xung phong; trồng mì bền vững công ty TNHH MTV Thanh niên Xung phong; chăn nuôi bò bữa của Hợp tác xã chăn nuôi bò bền vững xã Long Khánh; liên kết lúa của Công ty Đức Thành; trồng cây măng cầu xiêm (trên địa bàn huyện Dương Minh Châu).

[4] 02 dự án: bảo quản, chế biến nông sản (rau, quả) của Công ty Happy Sun Tây Ninh; trồng nấm hữu cơ của Trại nấm Nam Việt tại ấp Thuận Bình, xã Truông Mít.

hơn kết quả đo của công ty, 02 mẫu xơ có tỷ lệ phần % thấp hơn kết quả của công ty. Đoàn giám sát đề nghị áp dụng tỷ lệ xơ trung bình của công ty và TT3 để tính chữ đường cho người trồng mía.

- Kiểm tra 75 mẫu lưu (dịch mía ép), đối chứng tại chỗ của Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hoà, kết quả các mẫu đo thấp hơn kết quả đo của công ty.

b) Chế biến mì: ước khối lượng củ mì đưa vào chế biến 6 tháng đầu năm 2021 khoảng 895.936 tấn, tăng 9,2% so với CK, sản xuất được 223.984 tấn bột (trong đó sản xuất công nghiệp là 761.546 tấn củ, với 190.387 tấn bột; cơ sở vừa và nhỏ là 134.390 tấn củ, với 33.597 tấn bột); giá thu mua củ mì tươi dao động từ 3.000-3.400 đồng/kg (30 chữ bột) tùy khu vực.

11. Công tác thanh tra, kiểm tra; quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm

Các cuộc thanh tra được quyết liệt triển khai thực hiện trên nhiều lĩnh vực (hành chính, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm, giống cây trồng, …) thuộc phạm vi quản lý của Ngành.

a) Công tác thanh tra

- **Về thanh tra hành chính:** phối hợp với Thanh tra tỉnh thanh tra việc chấp hành pháp luật đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, thực hiện nghĩa vụ tài chính và các vấn đề khác có liên quan đối với 03 dự án: (1)Trại bò giống chăn nuôi Bò sữa và Nhà máy chế biến sữa tại xã Hưng Thuận, thị xã Trảng Bàng của Công ty Cổ phần - Thực phẩm sữa trang trại M.D; (2) khu đất của Trung tâm Sản xuất giống Trảng Bàng (Viện nghiên cứu Dầu và Cây có dầu) tại xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; (3) khu đất của Công ty Cổ phần Sản xuất Vật liệu Xây dựng và Phát triển cơ sở hạ tầng Tây Ninh (Cosinco).

- Về thanh, kiểm tra chuyên ngành: Ngành đã thực hiện 10 cuộc thanh, kiểm tra chuyên ngành, liên ngành về vật tư nông nghiệp (VTNN), an toàn thực phẩm (ATTP), cụ thể như sau:

Lĩnh vực vật tư nông nghiệp: 05 cuộc tại 01 công ty sản xuất và 64 cơ sở kinh doanh; lấy 140 mẫu phân bón, thuốc BVTV và 05 mẫu giống cây trồng gửi phân tích kiểm nghiệm chất lượng; hiện 72/145 mẫu có kết quả *(trong đó 17/145 mẫu vi phạm chất lượng), còn 73 mẫu đang chờ kết quả).* Kết quả xử phạt VPHC 06 trường hợp với tổng số tiền 31.750.000 đồng.

Lĩnh vực vệ sinh ATTP: 02 cuộc tại 35 cơ sở sản xuất, kinh doanh và lấy 31 mẫu kiểm nghiệm chất lượng; kết quả 08/35 cơ sở vi phạm về điều kiện bảo đảm ATTP và nhãn hàng hóa, 02/31 mẫu không đạt chất lượng sản phẩm; xử phạt VPHC 03 trường hợp do Sở Công Thương, Sở Y tế chuyển đến với tổng số tiền 18 triệu đồng; chuyển cơ quan khác xử phạt VPHC thuộc thẩm quyền 02 trường hợp và đang tiếp tục xử lý vi phạm.

Lĩnh vực lâm nghiệp: 01 cuộc thanh tra diện rộng việc chấp hành pháp luật về quản lý động vật hoang dã tại 46 cơ sở; kết quả: 11/46 cơ sở gây nuôi động vật hoang dã quý hiếm thuộc nhóm IB chưa cấp mã số trại; 10/46 cơ sở chưa thực hiện ghi chép, cập nhật biến động sổ theo dõi nuôi động vật hoang dã; hiện đang phối hợp xử lý vi phạm.

Lĩnh vực khác: thực hiện 01 cuộc kiểm tra đột xuất việc chấp hành quy định trong chăn nuôi tại **2 trại chăn nuôi heo** Ninh Điền 1 và Ninh Điền 2*;* kết quả một số hồ sơ, thủ tục về bảo vệ môi trường chưa đảm bảo, xử lý nhắc nhở và cho thời gian khắc phục. Thực hiện kiểm tra các cơ sở nuôi chim yến trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố

theo Nghị định số 14/2021/NĐ-CP; tiến độ thực hiện đến nay: đã xử phạt VPHC 05 trường hợp, nhắc nhở 10 trường hợp. Thực hiện 01 cuộc kiểm tra việc chấp hành quy định trong sản xuất mía đường tại Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa, kết quả không phát hiện vi phạm.

Qua kết quả công tác thanh tra chuyên ngành cho thấy: (1) vật tư nông nghiệp (phân bón, thuốc BVTV, giống cây trồng) chấp hành tốt điều kiện kinh doanh; các sản phẩm của công ty vi phạm năm 2020 giảm lưu thông thị trường; (2) an toàn thực phẩm: các cơ sở thực hiện tốt điều kiện vệ sinh ATTP. Tuy nhiên, các cơ sở sản xuất, kinh doanh còn vi phạm về điều kiện tương đối cao như: kinh doanh các sản phẩm hết hạn, sản phẩm ngoài doanh mục cho phép sử dụng (vật tư nông nghiệp); người tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm không đội mũ, đeo khẩu trang, khu vực sản xuất có động vật gây hại xâm nhập, không có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

Ngoài ra, thường xuyên kết hợp công tác tuyên truyền, vận động người dân khắc phục sai sót; thực hiện đúng, đầy đủ các quy định trong sản xuất và kinh doanh có liên quan đến lĩnh vực Ngành quản lý.

- Về giám sát ATTP trong sản xuất, sơ chế và chế biến nông sản

Kiểm tra ATTP trong sản xuất rau, cây ăn quả tại HTX, THT, cá nhân trên địa bàn tỉnh, đã lấy 35 mẫu trái cây, rau, quả để phân tích định lượng dư lượng thuốc BVTV và hàm lượng nitrat trên rau ăn lá; kết quả: phát hiện 06 mẫu (chiếm 17%) có dư lượng thuốc BVTV nhưng còn ở ngưỡng an toàn; 02 mẫu cải ngọt, cải bẹ xanh tại huyện Châu Thành còn tồn dư hàm lượng nitrat; đã nhắc nhở các hộ sản xuất phải sử dụng thuốc BVTV đúng liều lượng và tuân thủ thời gian cách ly.

Lấy 02 mẫu cá tra thực hiện giám sát dư lượng các chất độc hại trong thủy sản nuôi (01 mẫu kiểm tra chỉ tiêu Quinolones, 01 mẫu kiểm tra chỉ tiêu Chloramphenicol); kết quả 02/02 mẫu không phát hiện dư lượng.

- Về cấp giấy an toàn thực phẩm: đã cấp 87 giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh (37 giấy phân bón, 50 giấy thuốc BVTV), cấp mới 14 giấy đủ điều kiện ATTP cho tổ chức, doanh nghiệp, HTX, thuộc các đơn vị sản xuất, chế biến nông, lâm, thủy sản; cấp lại 06 giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho cơ sở giết mổ; cấp mới 07 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (02 cơ sở sản xuất thực phẩm nông sản, 04 cơ sở giết mổ và 01 cơ sở nuôi ong); xác nhận kiến thức ATTP cho 41 người.

b) Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Sở thực hiện việc tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo đúng quy định. Trong 6 tháng đầu năm, đã tiếp 01 lượt công dân; xử lý và giải quyết đúng quy định 03/04 trường hợp đơn (kiến nghị, phản ánh), còn 01 hiện đang giải quyết; không phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo.

- Triển khai các kế hoạch năm 2021 về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đồng thời phối hợp, hướng dẫn chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật; phối hợp các cơ quan, đơn vị trực thuộc cung cấp tài liệu phục vụ công tác đánh giá phòng chống tham nhũng năm 2021.

12. Cải cách hành chính, sắp xếp, tổ chức bộ máy, công tác cán bộ

a) Công tác cải cách hành chính

Trong 06 tháng đầu năm, Sở đã tiếp nhận xử lý 6.210 văn bản đến *(tăng 5,4% so với*

CK) và ban hành 2.192 văn bản *(giảm 13,5% so với CK)*; tiếp tục duy trì ứng dụng ký chữ ký số trong việc phát hành văn bản. Mặc dù hệ thống văn bản lớn nhưng áp dụng công nghệ thông tin đã góp phần điều phối giải quyết công việc nhanh, không tồn đọng; thông báo kịp thời các cuộc họp lãnh đạo Sở đúng thời gian quy định.

Công tác cải cách hành chính luôn được Lãnh đạo Sở tập trung chỉ đạo thực hiện, triển khai kịp thời đến các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc ngành thực hiện. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành gồm 110 TTHC, trong đó: cấp tỉnh 89 thủ tục, cấp huyện 14 thủ tục, cấp xã 07 thủ tục; phần lớn các TTHC cấp tỉnh được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh thông qua Dịch vụ bưu chính công ích *(trừ 04 TTHC có thời gian giải quyết ngắn 1-2 ngày).* Tính từ ngày 21/12/2020 đến ngày 31/5/2021, Sở đã tiếp nhận 1.413 hồ sơ TTHC, trong đó, đã giải quyết: 1.391 hồ sơ (đúng hạn: 1.389, quá hạn: 02), đang giải quyết: 22 hồ sơ; đã ban hành kế hoạch xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 về công tác công cách hành chính và Đề án nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số sẵn sàng ứng dụng CNTT, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh và Chỉ số CCHC. Từ đầu năm đến nay, Sở chưa nhận được những ý kiến phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã hoàn tất quy trình chuyển đổi sang Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành tại Cơ quan Sở, 04/04 Chi cục trực thuộc; xây dựng mục tiêu và kế hoạch thực hiện mục tiêu Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 năm 2021.

Nâng cao chất lượng cổng thông tin điện tử thành phần của Sở thường xuyên cập nhật, đã đăng tải 30 tin và 63 bài viết về sự kiện, quy trình kỹ thuật của Ngành trên cổng thông tin điện tử của Sở nhằm đảm bảo phục vụ người dân và doanh nghiệp.

b) Công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy, công tác cán bộ:

Trong 06 tháng đầu năm 2021, Sở đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định giải thể Ban Quản lý Khu rừng Văn hóa – Lịch sử Chàng Riệc; ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hạt Kiểm lâm các huyện Tân Biên và Tân Châu; trình UBND tỉnh xin chủ trương tạm dừng kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2; giao biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở. Ban hành các Kế hoạch: kiểm tra công vụ năm 2021; biên chế công chức năm 2022; số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2022.

Thực hiện tốt công tác cán bộ, ban hành: Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2021; Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác năm 2021; Quy chế đánh giá CCVC; hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020; Báo cáo đánh giá và đề xuất tổ chức ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tây Ninh.

Thường xuyên thực hiện công tác khen thưởng, kịp thời khích lệ tinh thần, trách nhiệm của đội ngũ lao động.

***c) Công tác dân vận chính quyền*:** ban hành Kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2021; tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản, chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận; đặc biệt là Chương trình phối hợp số 21-

CTr/BDVTU-BCSĐUBND ngày 28/12/2016 của Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về công tác dân vận, giai đoạn 2016 – 2021.

13. Phát triển vùng nông nghiệp công nghệ cao

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 3547/VP-TH ngày 08/6/2021 về kết luận cuộc họp Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND tỉnh về đề cương lập đề án Vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao huyện Tân Châu, trong đó cơ bản thống nhất với đề cương lập đề án và giao Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Công ty Cổ phần Nafoods Group khẩn trương lập đề án.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt làm được

Các nội dung trong Chương trình công tác UBND tỉnh năm 2021 *(theo Quyết định số 558/QĐ-UBND, ngày 15/3/2021)* và Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 04/01/2021 của UBND tỉnh được Ngành tập trung triển khai. Các nhiệm vụ chuyên môn của Ngành theo Quyết định số 29/QĐ-SNN ngày 19/01/2021 được triển khai thực hiện cơ bản đạt tiến độ đề ra.

Tình hình sản xuất trồng trọt tương đối ổn định, công tác phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng được thực hiện kịp thời; cơ cấu cây trồng chuyển đổi theo hướng tập trung, hình thành các vùng sản xuất chuyên canh gắn với thị trường và công nghiệp chế biến; các mô hình khuyến nông đảm bảo công tác chọn điểm, chọn hộ đúng quy trình.

Các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm và thủy sản được thực hiện thường xuyên và kịp thời, góp phần đảm bảo an toàn dịch bệnh trên địa bàn; thẩm định, tham mưu cho ý kiến các dự án đầu tư phát triển chăn nuôi theo đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư.

Công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng được quan tâm tổ chức chỉ đạo thực hiện tốt, công tác PCCCR, nạn phá rừng, bao lấn chiếm sử dụng trái phép đất lâm nghiệp đã được hạn chế, tình trạng vi phạm lâm luật cũng được kéo giảm so với CK, số lượng tin báo tăng.

Công tác thủy lợi được tập trung thực hiện đảm bảo không thiếu nước phục vụ sản xuất bằng cách điều tiết nước tưới hợp lý, thực hiện các biện pháp tiết kiệm trên toàn hệ thống.

Các công trình cấp nước sạch nông thôn được kịp thời nâng cấp, sửa chữa, đảm bảo việc vận hành cung cấp nước liên tục, ổn định, chất lượng; phối hợp, liên lạc tốt với chính quyền địa phương trong công tuyên truyền, vận động người dân sử dụng nước sạch từ các công trình cấp nước tập trung.

Công tác thanh, kiểm tra được quan tâm, phối hợp thực hiện giữa các ngành và triển khai đúng kế hoạch, kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm các lĩnh vực ATTP, VTNN, lâm nghiệp qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý.

Công tác cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm được quan tâm; công tác tổ chức bộ máy và quy hoạch cán bộ thực hiện đảm bảo quy định theo hướng tinh gọn, đảm bảo hiệu quả công việc.

2. Những mặt tồn tại, hạn chế

Tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn của Ngành theo Quyết định số 29/QĐ-SNN tuy được triển khai thực hiện nhưng còn chậm và gặp nhiều khó khăn: công tác khuyến nông, tập huấn, hội thảo, học tập kinh nghiệm các dự án, chương trình; hoạt

động xúc tiến thương mại...; giá cả nông sản biến động ảnh hưởng đến thu nhập, đời sống của người dân.

Một số Chương trình, Kế hoạch Trung ương chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện và bố trí kinh phí, gây khó khăn trong triển khai thực hiện như: Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2021; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2021 và giai đoạn 2021-2025; Chương trình phát triển chuỗi giá trị chăn nuôi heo, bò sữa, bò thịt; Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021–2025; quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch.

Việc tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản hỗ trợ thực hành sản xuất nông nghiệp tốt chậm tiến độ nên ảnh hưởng kế hoạch hỗ trợ cho nông dân năm 2021.

Tình trạng khai thác, mua bán và vận chuyển lâm sản trái phép vẫn còn xảy ra, chưa ngăn chặn triệt để, hành vi vi phạm diễn biến phức tạp; hiệu quả tin báo chưa cao.

Việc thực hiện Quyết định số 1573/QĐ-UBND ngày 10/7/2017 của UBND tỉnh; Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh trong thời gian qua còn chậm chưa đảm bảo tiến độ theo KH.

Các trường hợp vi phạm về kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm còn xảy ra.

Chưa chủ động xây dựng Kế hoạch cấp nước an toàn khu vực nông thôn; công tác giải phóng mặt bằng một số dự án chậm, kéo dài như Kênh tiêu Tân Phú - Tân Hưng, gói thầu số 18, 19 của dự án Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông.

3. Nguyên nhân

Dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi diễn biến phức tạp, đặc biệt dịch Covid-19 ảnh hưởng đến tình hình sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu các mặt hàng nông sản, tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn.

Văn bản hướng dẫn thực hiện một số chương trình, kế hoạch giai đoạn 2021-2025 chưa được ban hành.

Việc tham mưu văn bản thực hiện Quyết định số 01/2012/QĐ-BNNPTNT về hỗ trợ áp dụng VietGAP chậm do UBND tỉnh chưa thống nhất về hình thức, thẩm quyền ban hành văn bản, phải lấy ý kiến của Trung ương và các đơn vị liên quan.

Các công ty sản xuất, cơ sở kinh doanh phân bón, thuốc BVTV hàng giả, kém chất lượng hoạt động ngày càng tinh vi (số lượng bày bán ít nhằm né tránh thanh tra, xử phạt và truy xuất nguồn gốc); các cơ sơ kinh doanh vật tư nông nghiệp còn kinh doanh các sản phẩm hết hạn, sản phẩm ngoài doanh mục cho phép sử dụng; còn nhiều cơ sở sản xuất ATTP vi phạm điều kiện vệ sinh tại khu vực sản xuất; vẫn còn cơ sở sử dụng chất cấm, chất phụ gia không đúng theo quy định trong sản xuất. Ý thức chấp hành quy định về ATTP tại một vài cơ sở sản xuất, cửa hàng, doanh nghiệp và người sản xuất chưa tốt.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh các nội dung trong Chương trình công tác năm 2021, hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 02/QĐ-UBND và Quyết định số 29/QĐ-SNN. Cụ thể:

I. NÔNG NGHIỆP

Tiếp tục theo dõi tình hình sản xuất, chăm sóc cây trồng vụ Hè Thu và tiến độ gieo trồng vụ Mùa 2021, thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng; theo dõi, dự báo tình hình dịch bệnh trên cây trồng và hướng dẫn nông dân phòng trừ hiệu quả.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện phần mềm truy xuất nguồn gốc KIPUS; hỗ trợ chứng nhận VietGAP trên cây rau và cây ăn quả; triển khai các lớp tập huấn hướng dẫn nông dân về bảo vệ thực vật và kiến thức cho cán bộ kỹ thuật.

Thực hiện hỗ trợ chứng nhận VietGAP trên rau và cây ăn quả ngay khi được UBND tỉnh phê duyệt, thông qua HĐND tỉnh Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ đầu tư áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 – 2025.

Tiếp tục trình UBND tỉnh ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Đề án xây dựng vùng nông nghiệp công nghệ cao huyện Tân Châu.

Phối hợp cùng Viện Di truyền Nông nghiệp tiếp tục theo dõi 02 giống mì (HN3 và HN5) với diện tích 07 ha tại các huyện Tân Châu (04 ha), Dương Minh Châu (02 ha) và Tân Biên (01 ha). Phối hợp với Trung tâm Nông nghiệp thực nghiệm Hưng Lộc, tổ chức CIAT theo dõi, đánh giá các dòng/giống mì kháng hoặc chống chịu với bệnh khảm lá tại xã Tân Hà, huyện Tân Châu.

Thực hiện Kế hoạch quản lý giống vật nuôi; xây dựng bản đồ chăn nuôi trên phạm vi toàn tỉnh; giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn và hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi. Tiếp tục triển khai công tác phòng bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2021.

Tiếp tục tham mưu và trình UBND tỉnh thông qua HĐND tỉnh Nghị quyết quy định khu vực không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ di rời; Đề án phát triển vùng nuôi trồng chuyên canh thuỷ sản gắn với hệ thống kênh thuộc công trình thuỷ lợi Dầu Tiếng; Chương trình phát triển chuỗi giá trị chăn nuôi heo, bò sữa, bò thịt.

Tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở chăn nuôi, giết mổ và vận chuyển động vật và sản phẩm động vật; thực hiện thẩm định, tái thẩm định và lấy mẫu tại các cơ sở chăn nuôi đăng ký xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các mô hình khuyến nông, nâng cao hiệu quả công tác chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân; phối kết hợp với các Hội, Đoàn thể tổ chức học tập kinh nghiệm các mô hình có hiệu quả.

II. THỦY SẢN

Phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất thực hiện đề tài khoa học - công nghệ: hiện trạng và giải pháp quản lý nguồn lợi thủy sản gắn với quản lý tổng hợp nguồn tài nguyên nước ở hồ Dầu Tiếng.

III. LÂM NGHIỆP

Rà soát những diện tích đất quy hoạch trồng rừng để đưa vào thiết kế trồng rừng đúng quy hoạch, đạt kế hoạch đề ra; đảm bảo đủ số lượng và chất lượng giống để phục vụ cho công tác trồng rừng và chăm sóc rừng trồng năm 2021.

Bảo vệ, chăm sóc và phòng chống cháy diện tích rừng trồng mới và trong giai đoạn chăm sóc, đảm bảo rừng trồng sinh trưởng phát triển tốt.

Trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững của các Ban quản lý giai đoạn 2021-2030.

Tăng cường công tác PCCCR, phát hiện và xử lý nghiêm tình trạng hành vi phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác rừng trái phép, trộm cắp lâm sản theo đúng quy định

của pháp luật; xử lý các đối tượng đốt rừng.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các địa phương, đơn vị chủ rừng trong việc thực hiện quy hoạch ba loại rừng, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng. Tổ chức kiểm tra các tụ điểm, mua bán, vẫn chuyển lâm sản trái pháp luật, quản lý tốt nguồn gốc lâm sản nhập, xuất của các cơ sở chế biến, kinh doanh, gây nuôi động vật hoang dã.

Tăng cường phối hợp với địa phương xử lý các trường hợp theo Quyết định số 1573/QĐ-UBND; Quyết định số 223/QĐ-UBND.

IV. THỦY LỢI – NƯỚC SẠCH VÀ VSMTNT- PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI – TÌM KIẾM CỨU NẠN

1. Thủy lợi

Theo dõi, kiểm tra công tác tưới tiêu phục vụ sản xuất vụ Hè Thu và Mùa 2021; công tác xử lý vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Nước sạch và VSMT nông thôn

- Phối hợp cơ quan liên quan theo dõi tiến độ, tổ chức triển khai thực hiện dự án Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn giai đoạn 2021-2025, vốn vay Ngân hàng thế giới (WB).

- Trình UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá Nước sạch và VSMT nông thôn năm 2021; theo dõi các văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện chỉ tiêu về nước sạch trong xây dựng NTM năm 2021.

3. Phòng, chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn

- Kiểm tra công tác PCTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành nhằm đảm bảo tiêu, thoát nước kịp thời khi có thiên tai xảy ra.

- Về quản lý quỹ PCTT: triển khai kế hoạch thu quỹ PCTT năm 2021 trên địa bàn tỉnh; xử lý các cơ quan, tổ chức chưa thực hiện nghĩa vụ đóng quỹ PCTT; triển khai, hướng dẫn biểu mẫu, thông báo nộp, miễn giảm và tạm hoãn đóng góp quỹ PCTT.

V. XÂY DỰNG CƠ BẢN

- Tham mưu và trình UBND tỉnh thông qua HĐND tỉnh Nghị quyết, Quyết định quy định mức hỗ trợ phát triển công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Theo dõi tiến độ thực hiện Dự án Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông và 29 dự án đầu tư khác, phối hợp với chủ đầu tư xử lý các vướng mắc khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, xử lý kỹ thuật các công trình.

- Thực hiện các dự án của ngành, công tác giải ngân vốn; thực hiện công tác thẩm định dự án, thiết kế, dự toán xây dựng công trình; báo cáo thống kê ngành xây dựng theo phân cấp quản lý theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu các hạng mục công trình hoàn thành theo phân cấp quản lý trên địa bàn tỉnh trước khi đưa vào sử dụng.

- Theo dõi kết quả đề xuất dự án Phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh.

VI. THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VÀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

- Tiếp tục phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình thực hiện chuyên mục và tọa đàm của ngành Nông nghiệp quản lý.

- Tham gia Chương trình xúc tiến thương mại về các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Tây Ninh tại hội chợ triển lãm, hội chợ Nông nghiệp và sản phẩm OCOP, hội chợ quảng bá sản phẩm đặc trưng..., tổ chức Hội nghị công bố và giới thiệu các sản phẩm OCOP của tỉnh Tây Ninh năm 2021.

VII. CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN KHÁC

1. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức thẩm tra và hoàn thành hồ sơ trình UBND tỉnh đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT thẩm định xét, công nhận thị xã Hòa Thành, thành phố Tây Ninh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2020.

Thẩm định hồ sơ 10 xã đạt chuẩn NTM; 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh; tổ chức đánh giá, công nhận sản phẩm OCOP năm 2021, dự kiến khoảng 10-15 sản phẩm được đánh giá.

Trình UBND tỉnh ban hành hướng dẫn cho UBND các huyện, thị xã, thành phố về các dự án phát triển sản xuất đa dạng hóa sinh kế thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

2. Phát triển nông thôn

a) Về kinh tế hợp tác: tổng hợp nhu cầu, phối hợp các sở, ngành liên quan xây dựng Kế hoạch đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc ở HTX nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, trình UBND tỉnh.

b) Quy hoạch và bố trí, ổn định dân cư: tổng hợp nhu cầu, phối hợp các sở, ngành liên quan xây dựng Kế hoạch đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc ở HTX nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, trình UBND tỉnh.

c) Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn và ngành nghề nông thôn:

Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch trung hạn đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2021 và giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn năm 2021 và giai đoạn 2021-2025; hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị xét và công nhận các nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống theo quy định.

d) Các chính sách hỗ trợ sản xuất: tiếp tục hướng dẫn các thành phần kinh tế thực hiện các chính sách hỗ trợ hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, nông thôn và lập dự án đầu tư để đăng ký hỗ trợ theo quy định; tổ chức kiểm tra, giám sát, thực hiện hỗ trợ kinh phí cho nhà đầu tư theo quy định.

VIII. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, CHẾ BIẾN PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG NÔNG SẢN

- Tiếp tục theo dõi tình hình chế biến mì năm 2021; sản xuất và chế biến mía đường trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát chữ đường niên vụ 2021-2022; Kế hoạch kiểm tra giám sát các nhà máy mì xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc.

IX. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA; QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM

1. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vật tư nông nghiệp (nhất là phân bón, thuốc BVTV và giống cây trồng), an toàn thực phẩm; tổ chức giám sát ATTP nông sản có nguồn gốc từ thực vật (rau, quả) tại các chợ, cửa hàng tiện ích, ...; kiểm tra đánh giá cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và kinh doanh phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện hoàn thành các cuộc thanh, kiểm tra và giám sát còn lại theo Quyết định số 391/QĐ-SNN ngày 21/12/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra năm 2021 và Quyết định số 140/QĐ-SNN ngày 13/4/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 391/QĐ-SNN.

2. Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đúng quy định pháp luật

- Tiếp tục thực hiện việc tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, cơ quan, tổ chức theo đúng quy định; tập trung tham mưu, giải quyết dứt điểm các trường hợp khiếu nại, tố cáo, đạt tỷ lệ giải quyết 100%.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đảm bảo theo kế hoạch năm 2021, đúng quy định của pháp luật.

X. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY

- Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý diện Lãnh đạo Sở quản lý nhiệm kỳ 2021-2026 và xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ 2026-2031; cho chủ trương về công tác cán bộ tại đơn vị; thực hiện quy trình xem xét khen thưởng, kỷ luật đúng quy định.

- Thực hiện quy trình xét tuyển viên chức năm 2021; tiếp nhận và phân công công chức mới tuyển dụng.

- Đánh giá CCVCNLĐ và xét thi đua, khen thưởng năm 2021; đảm bảo các chế độ, chính sách của CCVC và người lao động đúng quy định.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm 2021 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 của ngành Nông nghiệp và PTNT, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công ty TNHH MTV KTTLTN, VQG LG-XM;
- Đảng ủy, Công đoàn ngành, BGĐ Sở;
- Phòng Kinh tế thành phố,
- Phòng Kinh tế thị xã: Hòa Thành, Trảng Bàng;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Các đơn vị, phòng trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, P. KHTC.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH TÂY NINH

Nguyễn Đình Xuân